Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 2357 SIX PAGES NGÀY THỨ BẢY 26 JUIN 1926 — NGAY 17 THANG NĂM NAM BINH DAN SAU TRUONG NAM THU 18

LỤC-TỈNH TÂN VĂN

NHỰT-BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và Chủ-nhựt

Nhà Báo ở đàng Lucien Mossard
Số 13, gần trường học Taberd Saigon

CHỦ-NHƠN KIÊM TÒNG-LÝ : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Chủ-nhiệm : LÂM-VĂN-NGỌ
Chủ-bút : LÊ-HOÀNG-MƯU

Gởi dây-thép đề : Luctinh Saigon
Dây-thép nói, kêu : Số 203

GIÁ BÁO

BÁN LẺ MỖI SỐ..... 0$08

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI QUỐC	
Một năm.....	12$00	Một năm.....	15$00
Sáu tháng.....	6 50	Sáu tháng.....	8 00
Ba tháng.....	3 50	Ba tháng.....	4 50

CÁCH GỞI BẠC VÀ GỞI BÀI :

Mua Báo phải trả bạc trước và phải gởi ngay cho Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý

Còn bài về đăng báo thì cứ gởi ngay cho Ông LÊ-HOÀNG-MƯU Chủ-bút.

DÉPOT LÉGAL «INDOCHINE» N° 2075

A Louer

A Louer

NỀN QUỐC-VĂN

Mỗi nước đều có riêng một tiếng. Cái thinh âm là theo phong thổ, theo khí nói sông mà thành ra giọng nói. Bởi vậy nên người nước nầy nói tiếng nước khác, thì rất khó mà nỗi cho sửa và cho trúng niêm luật. Vì như người Khách-trú, người Langsa mà nói tiếng Annam thì không dễ gì nói cho rửa và cho trúng theo lẽ lối. Có nói trúng, nói sửa, như Annam nói tiếng Langsa, thì phải học năm mười năm, hoặc ở lại xứ cho lâu, ngày chuyện luyện cho cần siêng, thì mới có thể nói trúng được, mà cái giọng còn chưa đúng, cái hơi còn trại bẹ thay!

Người nước nầy-mình như bên Âu Mỹ thì tiếng nói nhiều và rộng, lại có mẹo luật, làm cho lời rõi câu vấn cần phân rành rẽ, còn như nước mình và nước Tàu, nước Cao-man, v. v. tiếng nói dã ít mà lại không mẹo luật buộc ràng, nên câu nói không đàng rành ; nhiều khi muốn nói một đều gì, hoặc chỉ một vật chi, phải nói quanh quẩn và nói nhiều tiếng thì người ta mới hiểu được rằng mình muốn nói điều ấy, vì như người chết-fesur, cái soupape, v. v.

Thêm chí như xe hơi, xe nổ, xe máy, xe điện, xe bò, xe kéo, xe mui, xe kiếng, là vật của ta thường thấy thường dùng, mà cũng không có tiếng riêng để nói cho gọn và cho thành nhứt ; thấy cái xe-thì nói xe, thấy có lửa thì nói lửa. Còn cái xe máy-thấy lên ngồi đạp nó chạy thì cho rằng máy, sau lại thấy có một thứ khác nữa, khỏi đạp mà chạy, rồi gọi là xe máy dầu. Thứ nầy kêu là xe máy dầu, lại thêm cho thứ kia một tiếng đạp nữa, kêu là xe máy đạp.

Quốc-ngữ của ta dường ấy, những đồng rau máy, những người su thế mẫn thời, bà chẳng buồn cho quê đó', toan lo chỉnh đốn lại hay sao?

Theo cái thời kỳ nầy, những tiếng mới phải đặt để dùng cho những vật chúng ta cần phải dùng thì vẫn còn lọng cọng lắm, dầu vậy tiếng nước ta vẫn là một thứ tiếng có mùi vị thanh tao, chớ không phải là một thứ tiếng quê lậu. Coi như truyện Kiều của ông Nguyễn-Du, như tuồng Kiều của Đức Minh-Mạng, những bài cảtrù, những thơ bát-cú nôm của ông Đốc bà Tường, của Hồ-xuân-Hương, v. v thì đủ là lời nhã ngọc phong châu, cả Việt-Nam ta sĩ sĩ cũng chịu là tới thanh tao êm thấm.

Tiếng nước mình như vậy, lẽ mình phải qui trọng trau dồi cho càng ngày càng được thêm sung túc mới tới. Như tiếng Pháp mà ngày nay dặng nhiều đặng rộng là nhờ mượn tiếng La-tinh, tiếng Grèce, tiếng Ita-li, tiếng Ang-lê và tiếng của nhiều nước khác nữa mà làm nên tiếng nước nhà, như tiếng *thé* (nghĩa là trà) thì rõ ràng là mượn tiếng Chi-na (Triều-châu) kêu là trà, tiếng café (trà phe) tiếng škool (rượu) là tiếng Á-rập; tiếng colorer (dùng quan năm) tiếng cabinet (phòng việc) là tiếng Ita-li; tiếng garnasun (trái thơm) tiếng ơmete (cà tô-mách) tiếng quinquina là tiếng dân thổ-giới.

Nước Nam mình cũng có mượn nhiều tiếng ngoại-quốc mà dùng làm tiếng nước nhà, như cách-sơn, cái bịch, khui (nghĩa là mở ra) tào-khậu, mái-chanh, ca-ri, bà-lí-chanh, canh xiêm-lo v. v... .

Những tiếng của ta mượn mà nói, là bởi không có thể nói bằng dáng xa gần gì mà chỉ cho thành cho hiểu được, còn như quạt-máy, tàu khói, đèn lòn, là bởi nói có thể hiểu được nên không chịu mượn tiếng cho khó nói, để nói cho rõi cho qua, miễn hiểu thì thôi.

Xét đó mà coi thì biết rằng chúng ta truyền nhau mà bắt chước, sau rồi quen thành tục, cho không có lo nói cho trúng cho hay, cho gọn cho nhẹm vì không người xung ta tập nên một hội để mà mượn tiếng ngoại-quốc và lo chỉnh đốn tiếng nước nhà phải nói cho có niêm luật mực thước.

Tiếng của ta, tiếng mẹ đẻ của ta, tiếng nước nhà của ta, ta không lo chỉnh đốn, mà lại còn muốn phá cho hư cho sai đi — rồi ngàn cho nhơn tình! — người đòn bà lấy Chi-na ăn *trầu* thì nói *an cháo*, nói còn đất đời cái mồng ra nồn, cà rô nói cà đô, rải rô nói cái gỗ.

Đòn bà thì như vậy đó. Thậm chí đến đồng rau máy, học Tây thì lập bảp, nói tiếng Tây một câu không trọng, mà cũng chế tiếng nước nhà. Vì như câu: Anh *ơi*, tối xết tơ lại à hà tối chơi, anh! — Cái nón nầy tôi mua dợ giách. Tiếng Annam nói bậy giờ, nói *hai đồng bạc*, xấu lắm sao? Thò kẹ là lắm sao?? Còn nói xen xết tơ, nói xen ơ giách là văn-minh lắm sao? đanh dợ lắm sao??

Phàm nói tiếng Tây thì nói tiếng Tây luôn đi, còn nói luôn tiếng Tây không thông thì nói rông tiếng Annam đ', làm c' i pha chế, nửa rạt nửa mỡ, một người Tây không biết tiếng Annam và một người Annam không biết tiếng Tây nào hết, đứng nghe người Annam nói biểu nửa rạt nửa mỡ đó, thì không gì dược, lại nghĩ rằng người ấy nói tiếng xứ nào khác lạ đó chăng?

Nghĩ có buồn cho quốc-văn chăng? có đáng xin những đừng nhiệt-thành cũ g quê vực ra lo chỉnh đốn quốc-văn ta chăng?

THÂN-THÁI-NGUYÊN.

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Bổn phận người đàn-bà

Phàm làm đòn-bà con gái mà muốn cho được hoàn toàn bổn phận, thì cần nhứt hơn là phải làm làm sao cho xứng đáng một đấng lương thê hiền mẫu : lấy cái thế cách với cái tánh tình mà sánh ra thì đòn-bà thiệt khác hẳn với đờn-ông, vì phận sự của đòn phải lo gánh vát rõ một cái chức vụ ở trong gia-đình, lấy là lẽ tự nhiên, chớ chẳng còn nghi ngờ chi nữa hết.

Hiện nay chúng ta đương đứng vào cái thời-đại văn minh lấn hóa nầy, mỗi mỗi đều cải cách đổi dời; cho nên ta thường thấy đòn-bà bên Âu châu, Mỹ giái, có nhiều người không những là biết giữ bổn phận một bề lương thê hiền mẫu mà thôi : lại còn đem chen ra đứng đợt một mình mà độc lập đinh sanh, gây dựng nổi những sự nghiệp to tác lớn lao, làm nhiều việc thiệt là kinh thiên động địa mà cạnh tranh lẽ sanh tồn cùng các chủng-tộc khác.

Mà hễ sự sanh tồn cạnh tranh càng dữ dội chừng nào thì cái sự đòn-bà mà oanh oanh liệt liệt, đảm chen chúc ra đốc lập đinh sanh ấy lại càng nhiều thêm chừng nấy, phương mà, cái hiện tượng ấy tuy nay trong nước ta thiệt là chưa thấy, song chưa biết cái vận hội ấy lương lai nó sẽ dời đổi ra thế nào.

Lấy cái tình-hình ở nước ta ngày nay thì chưa dám trông mong cho đòn-bà con gái mà bước lên cho tới cái địa-vị cực cao ấy, chỉ mong sao cho đòn bà con-gái nước ta đều nếm được cái mùi giáo dục ở gia đình mà biết giữ cho được tròn cái bổn phận của mình thì cũng đã đủ rồi. Nếu muốn cho đòn bà con gái mà được hoàn toàn cái chức-vụ của họ, thì phải làm sao cho họ có cái giáo-dục cho thích đáng mới được. Muốn cho họ được hoàn toàn cái chức-vụ làm mẹ thì phải đem cái giáo-dục cho hoàn bị về phận làm vợ và làm mẹ mà dạy họ trước, thì mới làm mẹ mà dạy họ được, chớ không thì thầy đều do nơi đòn-bà khuyết điểm về phần giáo-dục mà ra

Đòn-bà mà kém bề giáo-dục thì tánh-tình hẹ hững sanh con ra cũng có chẳng biết nuôi dạy làm sao, lúc con còn bé thì đã chẳng biết nuôi nấng cho thân-thể nó cho được cường kiện ; đến lúc nó trông tuổi rồi cũng chẳng dạy giỗ làm sao cho nó có đủ tư cách mà làm người : cứ bỏ liều cho nó buôn lung quen tánh, thì chẳng những nó là một tên dân vô dụng mà thôi, mà nó lại còn làm hại thêm cho xã-hội là dường nào !

Chớ như đòn bà mà đã có cái giáo-dục cho thiệt hoàn bị rồi thì họ mới có đủ tài-liệu mà nuôi dạy trẻ con thân thể đã cường-kiện mà tâm tánh lại trở nên thuần-đức chơn-thiện ; hễ trẻ con mà được tâm-tánh thân-thể đều hoàn toàn phát đạt như vậy, thì không những là đủ bổ ích cho nhân loại của xã-hội mà thôi, mà chính bản thân của gia-đình lại còn được hưởng biết bao là hạnh phước.

Cái nghĩa-vụ của một bà mẹ hiền mà muốn dạy con cho được hoàn toàn, thì phải phân ra làm hai phương-diện là thân-thể với tinh-thần. Phàm hễ có con thì trước hết phải lo chăm nom sân-sóc sự vệ sanh cho con ; ấu là cái phương diện về thân-thể ; rồi sau mới lo trau dồi dạy dỗ về sự đạo-đức cho nó, ấy là cái phương-diện về tinh-thần

(Mai tiếp).

BIENHOA

4 TÊN CƯỚP CHẬN XE BÒ MÀ ĐOẠT BỐ.

Lên Vo-van-Lắp lối 30 tuổi và cha là Vo-van-Lan, hai cha con đánh xe bò ở Bienhoa đi về vừa tới đàng quẹo hạt số 16 (đường Bienhoa đi Bariá) nơi khoản cây số 43 thì tên Lắp và cha nó đón ngoài lại sau thấy có 4 người đi theo sau xe và mỗi người đều có cầm cây trong tay. Hễ tên kỳ cựu đi theo xe hoài, được một lần lâu bằng nó mới cất xe bỏ chạy, vừa tới. Có hễ bến tên kỳ sự cha con bị hãm, hễ biết chừng nó là quân bất lương nên tên Lắp bỏ xe chạy ra chận đánh xe lại hỏi cha con tên Lắp xuống đánh đập làm sao mới một hồi trời đất lung 2 cha con anh đánh xe bỏ lại. Xong rồi chúng nó mới trở bỏ ra xe đánh thùng nhau đi tuốt vô trong.

Hai cha con mới được dậy rồi liền đi thưa với sở Sureté Bienhoa và nghe đâu đã có bắt được tên Thể sự rồi.

ROI HÌNH CHO TRẺ NHỎ XEM

AU GUIGNOL

(Góc đường Blancsubé và Marc-Pourpe)

Chương trình ngày 27 Juin nơi 1er Juil. 1926.

1° Echair Journal N° 9 (1926).
2° Le martí pêcheur
3 Cambrioleur amateur
4° Le L'Odyssée d'Homère (3 partie)
5 Resgouvellement électrique d'une voie ferrée
6 Hébé hypnotiseur
7, Hébé hypnotiseur

KẾT QUẢ CUỘC THI

Bằng cấp tốt nghiệp Pháp-Việt

MM. Nguyen-van-Chan, Nguyen-van-Tương, Ngô-như-Đạt, Nguyen-van-Bưu, Đinh-van-Long, Ho van-Tam, Nguyen-phu-Hai, Lưu-van Hieu, Ngvan-Ba, Nguyen-van Ngoc, Nguyen-van-Thanh Ta van Khai, Ha minh Honi, Trương-van Nhi, Nguyen-van-Sai, Nguyen-van-Qua, Đang-van-Tan, Tran van Minh, Cao-van-Nu, Tranvan Cac, Ngo-van-Quoi, Đao van-Ty, Tran-ba Chuc, Nguyen van Ton, Nguyen-van-Phu Nguyen-ba-Tho, Tran van-Quan Huynh-van-Mien, Phan quan-Thu, Nguyen-van-Phác, Nguyen thị-Loi, Ngo van Khanh Ng.-van Minh.

Melles Nguyen-thi-Ban, Lê-thi-Chi, Ho thị Bai, Lê-thị-Chau, Nguyen thi-

CHIẾC CAP Sᵗ JACQUES BỊ CHÁY

Chiếc Cap-St-Jacques vẫn là một chiếc tàu đi biển của hãng Chargeurs Réunis (tục kêu hãng 5 ngôi sao) mới đóng rồi ở bên Pháp và mới đi qua bên Đông-pháp lần nầy là lần thứ nhứt. Chiếc tàu nầy dùng để chở bộ hành ở Pháp-quốc sang Đông-pháp mới tới Saigon hôm 11 Juin, đậu tại đây mấy bữa rồi chạy ra Haiphong tới nay. Tàu nầy mới đóng rồi tức sau nầy nên cách sắp đặt trên tàu thật là cực kỳ huê mỹ. Nào phòng ăn, phòng khách, phòng đọc sách mỗi mỗi đều đọn dẹp theo đời bây giờ rất nên tinh khiết và sạch sẽ vô cùng. Ai đã có đến xem chiếc tàu ấy cũng đều biết, tuy là lớn không bằng mấy chiếc của hãng nhà Rồng nhưng sự sắp đặt thì bề khéo léo không thua gì mấy chiếc kia.

Mới hôm qua đây hãng Chargeurs Réunis ở Saigon có được tin rằng tàu ấy mới bị cháy ở ngoài Haiphong. Số là đêm thứ tư rạng mai ngày thứ năm 24 Juin, lối 3 giờ rưỡi, khi không lửa ở đâu không biết vụt bắt cháy phía trước chiếc tàu. Trên tàu vừa thấy lửa bắt cháy thì liền lo phương cho trên bộ biết. Trong lúc nguy cấp ấy ý lại nhờ chiếc *Claude-Chappe* đậu gần lối đó đem vòi rồng qua phụ tiếp chữa lửa. Khốn thay, gặp lúc có gió lớn qua nên tuy cứu chữa cũng tận lực nhưng sức lửa cứ ăn lan ra hoài. Hết sức cháy ngoài rồi lại cháy vô tới phòng ăn, phòng nầu, phòng khách, cháy cho đến đỗi ban ghế là học gì đến thành ra tro hết. Hãng Poinsard et Veyret ở Haiphong cũng có đem vòi rồng qua chữa tiếp. Sức lửa còn dường mạnh nên cháy mãi cho đến 12 giờ trưa mới tắt.

Giảng máy vô-tuyến điện ở trên lầu bị trận hỏa nầy hư rão, cho đến các viên quan làm trên tàu cũng không còn phòng mà ở mới hại dữ chớ. Tuy vậy mà nghe ra máy móc dưới tàu vẫn được an ổn không hư hao chi cả và sẽ có thể chạy về tới Pháp-quốc mà tu bổ lại.

Duy đều may mắn hơn hết là trận lửa tuy dữ dội nhưng có hại người bị thương tích chút đỉnh vậy thôi, người ra không có hại đến mạng ai hết.

BỨC THƠ

CỦA QUAN TÂN-SĨ LÊ-QUANG-TRINH THỦ-BỔN CUỘC LẠC-QUYÊN THỦY-TẠI BIÊNHOA, GỞI CHO TỔNG-LÝ ĐÔNG-PHÁP THỜI-BÁO

Vừa rồi, bổn-báo có tiếp được bức thư của quan Tân-sĩ Lê quang-Trinh, nguyên thủ-bổn cuộc lạc-quyên thủy-tai Bienhoa, gởi cho ông Tổng-lý Đông-pháp Thời-báo, gởi đến xin ăn hành. Vậy bổn-báo cứ nguyên-văn đăng dưới đây, còn lẽ phải chăng xin coi công đồng luận.

L. T. T. V.

Kính ông Tổng-lý Đ. P. T. B. Saigon.

Nhơn danh hội Cứu-Trợ Thủy-tai Bienhoa, tôi để lời nầy cám ơn ông có lòng tốt ấu hành lời quảng cáo của bản Trị-sự Bổn hội trong báo chương ông. Lời quảng cáo ấy ngỏ cùng các hàng quyên trợ rằng số bạc còn dư lại là 5 995$61. Bổn hội định quyên trợ vào cuộc cất lập nhà Hội-quán Annam « Maison des Annamites ».

Dưới lời quảng cáo ấy, ông có bình luận rằng theo như ý kiến của ông thì nên đem khoản tiền dư ấy mà cất cấp bết cho kẻ bị thủy-tai hai tỉnh Bắc hoà và Thudaumot. Vậy dưới nầy tôi xin dẫn lời bình luận ấy của ông và xin ông vui lòng cho ấu hành tại chỗ ông để để lời bình luận ấy, và các lời bình luận trong số 442 và 445, nhựt-trình « Đông-Pháp Thời-Báo », ra ngày 4 và 11 tháng Juin nầy, tôi rất cám ơn ông.

Hẳn vậy, nếu những kẻ tai nạn ấy, như lời ông nói, mà đã có tiếp xin chắn cấp thêm, thì lời bình luận kia rất chánh đáng ý chúng tôi lắm.

Và lại từ ấy chi nay, hội Trị-sự chúng tôi cứu cấp trước hết những vật cần kíp như là : thuốc, gạo, lán, cá mặng, mũi, nước mắm, vân vân ; nào là chúng tôi bổn thân đến tận nơi cấp phát, nào là cây các quyền số tại cũng tế cấp nhiều số tiền ; nhưng cũng cứ cấp y số xin mà chẳng hạ. Sau hết chúng tôi lại có cấp một số bạc cho dân bị thủy-tai đặng mua lúa giống mà làm ruộng mùa nầy, lại chúng tôi cũng có gởi thêm 20 kilos thuốc quinine đặng phát cho các kẻ bị ịch. Kế đó các bàn Trị-sự của những chi nhánh chẳng-cấp đặt ra ở bổn địa (Comités régionaux) nghỉ vì sự chẳng-cấp có thể trì trói nhiều nghĩa là quá số cần dã ; đã cần ; nên đều giải tán, bởi đó mà chúng tôi chẳng còn ngồi nào nữa mà chẳng định đem số tiền còn dư lại ích chung. Vì thì chỉ có một đều nầy là ích chung, thì chỉ có một đều nầy là công tâng ta hằng có để ý đến lâu lắm rồi, tức là việc lập thành một ngôi nhà Hội-quán Annam « MAISON DES ANNAMITES ». Vả lại không ai mà không rõ biết rằng hiện kiếm người Annam ta hãy còn thiếu một cái Hội-quán sở.

Thiết tưởng đồng-bào ta chẳng còn nhớ rằng khi đưa quan cực Tổng-thống A. SARRAUT về chánh quốc, chúng ta hiệp bào là lòng thảng gặp nhiều nỗi khó khăn, sự xây kiến chẳng ra chỗ xứng đáng mà thiết-sĩ Annam ta sang giúp Pháp quốc trong cuộc mà phần hội, cũng lăng tăng cực nhọc vẻ vời không chỗ mà được mừng. Cận đây, như việc tiếp rước quan Tổng-thống VARENNE mới tới Saigon, chúng ta cũng không có nhà Hội-quán riêng của ta mà tiếp rước ngài, coi đó thì biết cảnh lăng tăng khó khăn của chúng ta là dường nào ?

Vậy thì xã-hội Nam-kỳ ta đây cần phải có một cái quán sở mà quán sở ấy không phải còn xin phép với ai nữa mới đặng vào trong, mà cũng không phải xin ơn riêng nào nữa mới đặng tiếp khách ban của ta tại đó.

Coi như người Tàu ở Cholon, họ còn có lập được một ngôi sở ngay ngã để tiếp rước những khách và những khi quan Tổng-thống đi kinh giảng qua đất Nam-kỳ, họ đều rước vào Hội-quán mà thiết đãi.còn người Annam ta ở tại xứ mình mình, mà khi có khách bạn đến, phải chạy xin đều nầy đều kia cho có chỗ mà tiếp rước, nghĩ có nên thế thảm chăng ?

Đó, ông coi như bản Trị-sự của hội chúng ta đem số tiền chỉ lớn lại mà giúp cho cuộc lại ích nầy há chẳng là mới đủ phải lẽ mà chánh đáng chăng ?

Chi như ông nhà báy vốn là của mấy ông Trịnh-Của. Mấn cũng là những bạn hữu của mấy-ông ấy, thì là sai lắm ; nhà ấy là nhà chung của mọi người « Maison pour tous ».

Cuộc mà chúng tôi tán rằng là vụ tán-thành đây, chẳng phải là việc riêng phe nào, chẳng qua là tận nghĩa vụ cho quyền lợi Annam ta, mà tận thành nên cuộc thì cũng nhờ lòng quảng đại của các hàng bổn tâm mà nên vậy.

Cái số muốn tối yếu của chúng ta là làm cho xứ ta có được một cái bang người có chí ý chánh trị dường nào cũng mặc dầu, cũng có thể đến nơi nhà nầy cho được gặp gỡ với nhau, dầu cho ở ngoài xã-hội có kinh chống kịch lẫn với nhau cũng mặc dầu. vào đến nhà nầy rồi, thì đều phải bỏ hết ; mà tay bắt mặt mừng cùng nhau. Chúng ta hãy để tại nơi cửa ngõ cái nhà nầy những tâm tình chánh trị của ta, đoạn vào nhà nầy rồi thì coi-như-như là anh em con cả ở một nhà sum vậy nhau lại vậy. Ấy chẳng qua là ta tỏ cho nhau rằng ta biết đứng nhau, rồi thì ta đoạt được mục đích Tây Nam tương đắc, mục đích ấy có thể làm cho ta đẹp hẳn các thù hằng riêng nhau mà chung, dầu sức lực để tán thành những việc chánh đáng đại ích cho công chúng.

Đây, chúng tôi trở lại việc kiến được trong việc quyên giúp của Hội chúng tôi. Tưởng ông cũng không còn lạ gì cái cử chỉ của quan Thống-đốc Cognacq, cũng chung một cuộc giúp quyên mà ngài đặt bày riêng hai thứ sổ sách.

Như những tiền mà các tỉnh thâu nhận, thì đều gởi đến nhà Ngân-hàng Đông-pháp mà để tên cho Chánh-phủ, thì Chánh-phủ chịu phần trong trách trong sự phân phát.

Còn về phần những tiền mà gởi đến quyên nơi chúng tôi, thì chúng tôi tiếp nhận lúc nào đều có ấn hành vào báo-chương lúc nầy, nhứt là ấn hành trong số Annam ta sang giúp Pháp và LỤC-TỈNH TÂN-VĂN.

Ông tân-sĩ Lê-quang-Trinh và các ông Hội-viên Trị-sự khác của Bổn-hội chẳng những giúp công giúp của mà thôi (!) lại sẵn lòng cho hàng-quyên trợ muốn coi sách sổ thâu xuất về khoản chẳn cấp lấy lúc nào cũng được.

Ông lại có ích bởi một khoản rằng : lễ thì đem số bạc nạp vào Ngân-hàng, mà tôi lại để giữ tại nhà. Tôi mà giữ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

số bạc ấy nơi tôi, là chiếu theo lời nghị-định của Bản-hội Trị sự nghĩ rằng phải làm như vậy, chủ-ý là để tránh những nỗi trễ nải về sự đi lĩnh tiền bạc để cứu giúp cần kíp, nhưi là làm mất ngày giờ cho Thủ-bản mỗi khi đi lĩnh phải đợi cho thất công.

Coi như trong tháng Avril mới rồi đây, bổn hội còn tiếp nhận số bạc quyên trợ của bà tánh còn gởi đến; Hội chúng tôi cũng còn phân cấp thêm; còn ai mà chẳng công nhận cái cử chỉ khéo nghĩ ấy của Bổn-hội.

HIỆN KIỂM SỐ BẠC 5.995 $ 64 ĐÃ KÝ GỞI Ở TẠI NHÀ NGÂN-HÀNG ĐÔNG-PHÁP MÀ CHỜ ĐỢI SỰ XÂY DỰNG NÓ.

Mấy lời trước đây đáp lại cho ông tường tận và xin ông nhậm lấy lời tôi xin chào ông.

Thay mặt cho bản Hội-đồng trị-sự.
Thầy-thuốc bổn Thầy-tai Cứu-trợ
Dr. LÊ-QUANG-TRINH.

Tưởng bà tánh cũng còn nhớ rằng giữa lúc hát Nghĩa-quyên cứu giúp Thầy-tai Biênhoa, Madame Lê-quang-Trinh vì lòng khuyến thiện nhau, có mua một tấm chương-trình hát mà quyên cho số bạc 300 nguyên. Ông Docteur Trinh cũng có cho 100 đồng trước.

GIÁM-MỤC HOA-KIỀU

Báo « Echo de Chine » vừa rồi có đăng tin rằng :

Ngày 13 Mai 1926 Đức thầy Philippe Tchao được cử làm Giám-mục tại Swanhwafu.

Ngày 4 Juin 1926. Đức thầy Odoric Tcheng được cử làm Giám-mục tại Puchi.

Lại Đức thầy Melchior Souen tại Lihs-en cũng được cử làm Giám-mục.

Theo như tin ấy, tưởng cũng là một điều vẻ-vang cho người Hoa-Kiều theo đạo Thiên Chúa Annam ta từ xưa đến nay cũng có lắm người theo đạo ấy, song chưa hề thấy có ai được cử lên làm đến chức Giám mục như người.

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

Ngày 26 Juin 1926.

GIÁ BẠC

	26 ₰	25 ₰
Nhà-nước	19 50	20 95
Ngân hàng Đông-pháp	19 50	19 50
Société de Gérance de la Banque Ind. de Chine	19 50	19 50
Hongkong Shanghai	19 55	19 45
Chartered Bank	19 50	19 50

MỄ CỐC

Giá tốc chở đến nhà máy Cholon bao tại luôn giá 100 kilos.

Vinhlong	6 30	6 40
Gocong	6 55	6 65
Bel-xeo	6 45	6 55
Saigon	6 60	6 70
Sadec	6 35	6 55
Cairang	6 40	6 50
Namvien Gạo trắng	6 20	6 30
Gạo đỏ	5 80	6 00
Giá thường	6 42	6 52

Tàu đi các nước

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc ANGKOR sẽ chạy đi Pháp-quốc ngày 28 Juin, lối 6 giờ ban mai.

Chiếc PAUL LECAT sẽ chạy đi Nhựt-bổn và Trung-quốc lối ngày 3 Juillet.

Chiếc POTHOS sẽ chạy đi Pháp - quốc lối 12 Juillet.

Chiếc CAP-PADARAN sẽ chạy đi Annam và Tonkin lối 13 Juill-t.

Chiếc CLAUDE-CHAPPE sẽ chạy đi Annam và Tonkin lối 1er Juillet.

Chiếc METZINGER sẽ chạy đi Trung-quốc và Nhựt-bổn ngày 17 Juillet.

Chiếc MERRIN sẽ chạy đi Singapore lối 5 Juillet.

TÀU CHẠY VỀ

Chiếc PAUL LECAT ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon ngày 30 Juin, lúc 8 giờ ban mai.

Chiếc CAP-PADARAN ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon lối ngày 9 Juillet.

Chiếc ANDRÉ-LEBON ở Trung - quốc và Nhựt-bổn sẽ đến Saigon lối ngày 23 Juillet.

Chiếc PORTHOS ở Trung-quốc và Nhựt bổn sẽ đến Saigon lối 9 Juillet.

Chiếc CAMBANH đã từ Port-Said mà qua Đông-pháp hôm 16 Juin.

Chiếc CLAUDE-CHAPPE ở Annam và Tonkin sẽ đến Saigon ngày 27 Juin, lúc 3 giờ chiều.

Chiếc MERLIN ở Singapore sẽ đến Saigon lối ngày 30 Juin.

François Sự

TIỆM BÁN ĐỒ TỐT CÓ DANH
BÁN RẺ CÓ TIẾNG
Chủ nhơn thành thật đáng tin cậy

1° Hột xoàn nước tốt tinh thần, bán giành mối giá rẻ hơn hết.
2° Hàng lụa lựa rất thứ tốt lạ.
3° Áo mưa chánh hiệu Parisienne.
4° Nón Mousseline thứ lông thiệt mước.
5° Ô ăn trầu để bộ bằng đồng đỏ, đồng bạch kiểu ngộ, giá rẻ lắm.
6° Đồ kết ren khéo lắm.

Ai muốn mua thiệt lối xưng đáng hãy đến tiệm *François Sự* 76 *Rue Vannier (plus ch Saigon).*

Đông-pháp thời-sự

SAIGON

Dủ lộng đủ cảnh rồi đa.

Thiếm Trần-thị Sau, ở đường Salanca số 16 mới có bót rằng có em gái của thiếm tên Trần-thị-Dọt, 15 tuổi, mới bỏ nhà mà đi chơi cái hướng nào đâu không biết từ hôm 23 tây 8 giờ tối đến nay mà còn chưa chịu về. Đi chơi mà nhẹ 8 giờ tối, lại đi 2 bữa mà không chịu về nghĩa là chắc nó có chỗ ở sung sướng hơn rồi nên nó quên nhà lại thế khi lòng cảnh đã rồi nên có cần gì nhớ đến nữa đâu.

Cập nậy chơi coi được quá.

Lam-thị-Quan, buôn bán vặt ở đường Meyer số 49 có vợ đem thưa 2 đứa ở của thiếm là Nguyễn-thị-Thu, 16 tuổi, và Trần-thị-Ngọ, 21 tuổi, (Hai đứa nầy cải tuổi của chúng nó mà đọn ở chung một nhà chắc là hạp lắm) cả hai đều ở Ba-điểm (Gisdinh). Đứa thứ nhứt đã đi mà còn ẩn cắp thiếm một cây kiểu vàng giá đáng 15$ và có mượn trước của thiếm 10$. Đứa thứ nhì thì không lấy kiểu vàng mà cũng có mượn trước một số bạc 10$.

Coi thế 2 đứa nó hiệp ý với nhau nên chơi coi được quá. Hãi đây ở 10 đứng kêu trời nghe hai chị.

∴

Công văn

Vì lời nghỉ quan nguyên soái Nam kỳ ngày 23 Juin 1926.

M. Lư-văn-Nhơ, ký-viên hạng năm, đang hành-sự tại trường Sư-phạm Saigon, đặc bổ đi dự thính-sự quan chánh chủ-tỉnh Bentre, thế cho thầy Ngư-ên-văn-Tho, xin nghỉ.

M. Võ-văn-Nhiều, thơ ký thường-thọ, đang hành-sự tại Hatien, được lên thơ-ký thiệt-thọ hạng nhứt.

M. Lê-thành-Tường, thông-ngôn ngạch Langsa tự Đề-hình, được phép nghỉ 29 ngày đặng về Long-hai (Baria)

∴

Về vụ chuột dưới chiếc tàu « Dupleix »

Về vụ chuột dưới chiếc tàu « DUPLEIX » tha mất hết một bó tissus mà hôm trước bổn báo đã có thuật rồi đó, mới vài hôm rày đây, nghe rằng sở mật-thám có phái người đi do thám, thành-linh bắt được một gã tên Trần-văn-Cơ đi lan-ban tại đàng Charner. Đoàn bắt dẫn về bót để gạn hỏi. Nhưng ưng oan hai là chưa tường hiện nay đã giải Cơ ta lên tòa để chờ ngày xét.

Tại sao mà hành hung đến thế ?

Trần-văn-Hy, 26 tuổi, bán thịt heo ngoài chợ mới Saigon nhà ở đàng hẻm Verdun, vừa rồi nhằng rỏ vì duyên cớ nào mà đến nỗi hành hung đánh tên Trần-đức-Long, làm đau-bắp, nhà ở đàng Ohier số 1, có vít-tích cũng bộn.

Vì cớ ấy cho nên lập tức giải chủ bán thịt heo ta lên tòa đã xử.

Chỉ mà hành-hung đến thế ! Nói công mà nghe, vì dầu tên đầu-bết ấy lỗng xấu, ăn cắp ăn kiểu đi nữa thì nó là lén, kêu lính lại bắt không được hay sao, lại đánh đập làm gì cho mang tội vạ.

PROVINCE DE RACHGIA

Avis d'adjudication

Lieu, date et heure de l'adjudication : *Bureau de l'Inspection de Rachgia, le 15 Juillet 1926, à 10 heures du matin.*

Objet : *Construction des dépendances à la maison commune de Phuocvinh.*

Importance des Travaux : 3.253 $ 64
(non compris la somme à valoir)

Cautionnements { provisoire 55 00
définitif 110 00

Bureau où le dossier peut être consulté : *Bureau de la Subdivision des Travaux Publics de Rachgia et à Bureau du Gouvernement à Saigon.*

Rachgia, le 27 Avril 1926.
L'Ingénieur-Adjoint, Chef de Subdivision
Signé : ILLISIBLE

ĐÈN *khí và đồ phụ tùng đèn kiểu mãn-sông hiệu « WIZARD » dầu lửa, dùng theo các kiểu*
Bán sỉ và bán lẻ tại cửa hãng
TRẦN-QUANG-NGHIỆM,
102 Rue d'Espagne Saigon

Coi tiếp qua trương thứ sáu (Đông-pháp Thời sự).

ÁN CƯỚP TẠI CHÂU-THÀNH CHOLON

Ngày 23 tây rồi lối 4 giờ sáng có 5 tên ăn cướp lại nhà số 21 đường Ebénistes, chúng nó dùng đồ nghề phá được cửa lớn và kéo nhau vô nhà hết. Nguyên nhà đó là của một người khá-giả tên Huynh-An, chủ tiệm bán đồ cành ở đường Mytho. Năm tên ăn cướp đó biết chắc Huynh-An là tay buôn bán có tiền nên thừa dịp lúc đêm khuya trong nhà đương ngủ ắc chúng nó mới phá cửa mà vào đặng. Hu-nh-An trong lúc đó tuy đương an giấc song cũng nghe tiếng khua nhưng không để ý gì tới. Năm tên cướp ấy vô được trong nhà rồi song nó làm cách êm thấm lắm nên không ai hay hết. Chúng nó đi ngay vô phòng ngủ của Huynh-An, mới đưa trong bọn nó đánh thức Huynh-An dậy và đưa dao kề cổ và hăm nếu la lên thì chúng nó giết liền. Bốn đứa kia thì phụ lực lấy dây trói quách Huynh-An lại và nhét đồ vào miệng cho la không đặng. Xong rồi chúng nó mới vào phòng kế đó đánh thức vợ Huynh-An dậy rồi chúng nó cũng bịt miệng lại cho hết la và trói luôn tới hai đứa ở nữa. Cái đồ mà chúng nó bịt miệng lại vẫn là một khúc cây tròn ngoài bao vải, hai đầu có cột dây thép. Chúng nó bắt được ai thì bảo hễ miệng nó để khúc cây ấy vào còn hai sợi dây thép kia thì cột chặt vào đầu. Trong nhà chúng nó đặt chặt vào đầu. Trong nhà Huynh-An vừa chỗ vừa tối tới có bốn người chúng nó đều trói được hết, thôi thì mặc sức tung-hoành lục soạn, nào là lớn nào hộp nhỏ chúng nó khuân cả ; vật trong nhà tính cũng có ước 2000 đồng bạc. Nó nể rồi làm cậu mợ chịu bướm.

Trong 4 người bị trói để thì có vợ Huynh-An nhờ sao khi bọn cướp đi rồi, nhờ dộng dây một hồi sắc được dây ra một mối trói chợt mình và mở miệng cho bà người kia. Huynh-An nhờ vợ mở dây ra đặng rồi liền lập tức chạy thẳng xuống bót mà cáo. Ông có sở tuần thành Cholon hay đặng tin ấy lập tức đi ngay lại nhà Huynh-An và bắt thân ngài đi xem xét hết trong nhà. Ngài có xem những cây cửa bọn cướp dùng mà bịt miệng thì chắc rằng năm tên ăn cướp ấy là khách-trú, vì cách mới đây ở đường Cây-mai cũng bị một vụ ăn cướp như thế nầy nhưng bọn cướp ấy là khách-trú, vì cách mới đây ở đường Cây-mai cũng bị một vụ ăn cướp như thế nầy nhưng bọn cướp ấy là khách-trú, vì cách mới đây ở đường Cây-mai cũng bị một vụ ăn cướp như thế nầy nhưng bọn cướp ấy là khách-trú, vì cách mới đây ở đường Cây-mai cũng bị một vụ ăn cướp như thế nầy nhưng bọn cướp ấy là khách-trú, vì cách mới đây ở đường Cây-mai cũng bị một vụ ăn cướp như thế nầy nhưng bọn cướp ấy là khách-trú, vì cách mới đây ở đường Cây-mai cũng bị một và cách trói cũng giống như bọn nầy, nên ngài định cũng một bọn ấy mà thôi.

Sở giáo nghiệm có đem máy vô chụp được nhiều dấu tay và dấu chân, mong rằng nhờ đó mà mấy nhà tr nh-thám có danh ở xứ ta sẽ nắm tróc được bọn ấy thôi một mong trong thành-phố an tinh được, chớ bọn cướp xem thế chúng nó lợi hại lắm chẳng vừa.

DÍA HÁT BỘ

Bổn hiệu mới có lại đủ thứ *đĩa hát bộ hát bằng kim sắt*. Bổn nào cũng hay nào là : bắt nạm, bắt khách, nói lối, điệu, thán, v. v. Bổn hát thiệt tốt, không mòn, giá 1 $ 20 một đĩa Mua sỉ có giá riêng. Gởi Mandat trước thì tiền gởi về bổn hiệu chịu Còn gởi Contre remboursement thì trả gởi và trả hồi-ngân (retour d'argent) về người mua chịu.

Lại bổn hiệu mới xuất bản sách mới nhan đề : « *Phương châm cứu quốc* » giá 0 $ 30 một cuốn. Mua sỉ có hoa hồng nhiều.

Thơ và Mandat gởi cho :
PHẠM-VĂN-NGỌC
Directeur de la Maison CHIÊU-NAM-VIÊN
65 rue Vannier 65 Saigon.
Téléphone N° 685

RISOL

THUỐC

Sát-trùng thiên-thời

MỚI TÌM

ĐẠI-LÝ :

Lucien BERTHET & Cie

SAIGON

QUÍ-VỊ CÓ ĂN CƠM KHÔNG NGON CHĂNG ?

Quí-vị hãy đi mua liền một chai **Quintonine** *già có năm cắt mà thôi. Về hòa nó với một lít rượu chát tốt thì quí-vị sẽ có một thứ rượu bổ mà uống vào thì tỉ vị trở nên mạnh mẽ, ăn cơm rất ngon.*

Có trữ bán tại Pharmacie Solirène, Saigon.

PHẢI COI CHỪNG BỊNH ÂU-TÀ (THIÊN-THỜI)

VỪA KHI ĐAU ỤNG MUỐN MỬA,
Thì phải lập tức mua một ve thuốc thần hiệu trị bịnh
ÂU-TÀ (Thiên-thời)
ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE DU Dr. HOLBÉ
Giá mỗi ve có 0 $ 50, mà tránh khỏi sự chết
Trữ bán tại nhà thuốc ông L. SOLIRÈNE
Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY
SAIGON

VẠN-HÒA

N° 88, Rue de Cocong — CHOLON

KÍNH CÁO :

Hiệu VẠN-HÒA nhượm vải đen nhứt hạng tốt ở tại chợ CHOLON.

Vải đẹ nhuộm « Con cá Kim Ngư xanh » thì đã có tiếng trong Lục-Tỉnh hơn ba năm nay ai ai cũng đều rõ biết.

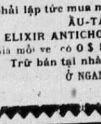

Vải nhượm đen dùng c ng hễ khi nào trở, phai màu, mà lại chắc, chẳng hề bỏ nhau các thứ vải, nơi tiệm khác.

Bổn-hiệu có chà ra tấm thứ vải đẹp đều đề nhãn hiệu : VẠN-HÒA, VẠN-XUÂN-LONG, NHƠN-HÒA và HIỆP-MẬU.

Bởi bổn-hiệu nhượm tốt, lên cũng có kể gian nhơn dùng diệp mà làm ti eo thức kiểu của bổn-hiệu, đặng mà thủ lợi và cho chư quí khách mua lầm, tưởng là vải của bổn-hiệu : Vì vậy bổn-hiệu xin chỉ rõ cho chư quí khách có mua vải của bổn-hiệu thì phải nhìn cho kỹ cái Hiệu vải, cái hình chữ nhơn của bổn-hiệu, thì mới khỏi lầm kẻ gian trá.

Mấy hiệu vải của Bổn-hiệu tiêu có ấn chứng tại tòa thương mãi Saigon là :

1° 3 con cá Kim-Ngư 3 màu.
2° 2 con cá Kim-Ngư 2 màu.
3° 1 con cá Kim-Ngư xanh.
4° Vạn-Hòa con gà trống.
5° Vạn-xuân-Long xe lửa.
6° Vạn-Hòa chiếc tàu.
7° Vạn-xuân-Long hươu nhảy.
8° Hiệp-Mậu con ngựa đua.

VẠN-HÒA KÍNH KHẢI.

Téléphone 703

Bột Đông-Pháp nầy có một nhà
nhà thuốc nầy bán rẻ ơn vậy

Gởi khách ở lục-tỉnh giá five francs, hoặc nhiều hay là ít, không có tính sĩ

CHỈ XUẤT RA 15 QUAN MÀ TRÚNG ĐƯỢC

500.000 quan

HÃY MUA

Một cổ phần PANAMA 5 lots

Trả trước 15 quan, rồi kể đó trong 16 tháng trả mỗi tháng 20 quan chiếu theo luật định

Khi rút tiền kỳ đầu thì quí vị sẽ tiếp đặng một số vé. Quí vị sẽ được dự vào các kỳ xổ số cho đến khi nào của quí vị trúng mới thôi. Mỗi một cái vé « Bon PANAMA » đều phải trúng một lot từ 500.000 quan, hoặc phải hườn lại 400 quan.

CŨNG NHƯ CHO VAY NHƯNG VỪA ĐẶNG CHẮC LẠI VỪA ĐẶNG LỢI

Có đến 200,000,000 quan cho trúng

SẼ GỞI CHO KHÔNG QUÍ VỊ GIẤY DÒ SỐ ĐÃ XỔ RA — MỖI NĂM XỔ BỐN KỲ

Ngày 15 Février, 15 Août, 16 Mai và 15 Novembre

MUỐN DỰ VÀO CUỘC XỔ SỐ, HÃY GỞI 15 QUAN TIỀN TÂY CHO

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, 8, MARSEILLE (France)

Con nít khi đặng một tuổi rồi thì sức nó đã mạnh nên bú nhiều lắm mà không thiệt no. — Vậy nên cho nó dùng bột bổ hiệu :

PHOSCAO

Thứ bột bổ nầy rất đại ích vì nó ngọt sắng ; uống khỏi dưỡng, chẳng những người lớn dùng nó mà thôi, mà con nít mà uống nó cũng tốt lắm, đã bổ sức lại mau tiêu. — Mùi vị nó ai cũng phải ưa.

Đại-lý nội cội Đông-pháp :

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

Hãng nghành ở : Saigon, Pnompenh, Haiphong, Hanoi, Namdinh, Benthuy, Thaibinh, Yunnanfou, Tourane, Hue, Quinhon, Nhatrang, Donghoi, Thuxa.

Bột ăn **PHOSPHATINE FALIÈRES** đang tiếng lâu nay, bán gởi đựng trong hộp thiết hàng chi khít kinh lắm.

Có mua nhằng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES đặng bổ tinh thần, lợi cho con nít mắc sữa, người lớn đau huyết, ông già bà gọ liệt nhược, cùng là bổ cô đau ốm mới mạnh.

Gởi trữ bán cùng hết — Tại chỗ thì ở Paris, 85 6, đường Le Tasherie. R. C. Paris. 11.201.

Đáng lo cho nhà nông

Thủy-lao chưa đến, đại hạn thì không, trong năm Bính-Dần thì đầu năm đến giờ chưa có việc gì xảy hại đến nhà nông cả. Vậy thì lo gì ? kẻ cải lo của nhà nông của nước ta, không cứ năm Bính-Dần nầy, năm nào cũng lo, hễ lo thủy-lao lại lo đại-hạn, là bởi cái nghề làm ruộng nước mình là một nghề công-lao nhiều mà lợi lộc ít. Được thua cứ trông vào trời cả, hóa ra lắp bênh lắm, ngoài cái khổ chân lấm tay bùn, dầm mưa gội nắng, lại còn phải trải biết bao nhiêu cái lo canh canh bên lòng !... Trong các mối lo sợ ấy thì cái nạn dịch tễ trâu bò, tưởng cũng là một mối lo sợ lắm vậy. Hiện nay về vùng Bắc, thấy nông gia kêu ca về dịch tễ trâu bò, các ông thì-sai Thủy cũng đã hết sức chữa chạy giúp nhà nông, song về phần hiệu-quả cũng không được là mấy. Trâu bò là ban thân của nhà nông, là vật có ích cho nhà nông, mà tức là cái vốn to của nhà nông đơn lưng nữa. Cái số các nhà nông đơn lưng nầy lại là số rất nhiều ở nước ta vậy. Nay hãy lấy con mắt mà xem nhà quê ta, người có mười mẫu ruộng và là bực khá giả. Mười mẫu ruộng, đầu năm chỉ cuối tính lợi ra được là bao, biết quá người nào bộp mồm bộp miệng cho lắm thì mỗi năm hoa may còn có thể để ra được độ một vài chục, bằng không thế, lại bóc ngắn cắn dài, nhiều khi làm ăn, chưa đoan vụ thóc đã hết, lúc vụ vốn phòng được là bao! Như vậy, một con trâu giá là 5 hay 6 chục đồng, đối với con nhà nông nước mình, há chẳng phải là một cái vốn cự đại đó ru ? Trong một làng, trong mười nhà họa là được một nhà có trâu bò riêng. còn phần nhiều thì phải đi thuê mượn ; ấy, nếu không đi thuê mượn, thì lại năm bảy nhà chung nhau tạo nỗi được con trâu. Một con trâu ở vào một nước nghèo như nước ta, cái giá trị kể cũng to lớm thật, mà nay nhưt đâm nằm xuống, có phải làm xiêng riêng cho nhà nông khổ sở hết là dường nào, cái cơ-đồ nhà nông nhờ thế thật là thất vọng, ấy là một cái trở ngại rất lớn cho cuộc canh-nông ở xứ ta vậy.

Quả vậy ! trong mấy năm gần đây, không mấy năm là không có cái dịch trâu bò, chẳng ở hạt nầy thì ở hạt khác. Mà cái sau ấy hễ đã xảy ra ở hạt nào thì cái hại hầu cũng không ít, ấy rồn may nhờ có sở Thú-y vẫn hằng hết sức phòng bị cho dân ta đây, chớ nếu không thì cái hại lại còn gớm ghê không-kể-hiết đến thế nào ! Ấc lắm ! Dân nhà quê ta phần nhiều chưa biết sự công ích và hiệu nghĩa sự công-lao của nhà nước, cho nên cái dịch trâu bò bị bại cứ hay giấu giếm không chịu báo trình, đợi đến bao giờ nằm lăn con bị chết, xem cùng không giấu được nữa, thì lúc bấy giờ mới chịu đi trình báo ; vì vậy cả nạn dịch-tễ đã phát ra đâu, thì trước khi đi trình báo, ở đây cũng hại ngầm ngầm rất nhiều.

Là thay cho người nhà quê mình sao lại cứ hay giấu giếm như thế ? Nhiều khi kẻ giấu giếm đã phải trúng phải nghiệm nhìn mà vẫn không chừa. Cứ như thế, ta trách người nhà quê ta tưởng không phải là quá đáng ; nhưng nay ta lại bình-tĩnh mà xét, thì tưởng trách thế cũng khí oan. Ôi ! Người nông phu nhà quê lấy đâu được học thức mở mang mà hiểu đến lẽ công ích công lợi ? Của cải qui nhứt trong nhà chỉ có một con trâu, mà bỗng chốc lăn đùng ra chết mất : thôi thế là tuyệt vọng, đã cơ-đồ, công lao mất sạch đi đành, mà cái tương-lai khốn-nghiệp biết lấy chi mà thố thư ? Đương như lúc ấy, bàng-hoàng bối-rối, chỉ muốn quảng đi cho rồi, còn hơi đâu trình với báo cho thêm việc ? Vả chăng cho có đi trình báo ngay từ khi trâu mới mắc bịnh, thì quan trên cũng chẳng có thuốc gì cứu chữa kịp mà... Ấy người nhà quê bụng nghĩ như thế, trách chi trong nhà.

Nay muốn cho dân ta hiểu cái lẽ lợi hại mà đừng giữ cái thói giấu giếm như thế nữa, thì phải làm thế nào ? Tưởng chỉ có một cách đừng bắt bọ đi trình báo nữa, mà hộ được trông thấy nhãn tiền, họa may họ mới đổi được cái tâm tình ấy. Giả sử như nhà nào có trâu mắc bịnh, mà quan trên sai ngay người đến thuốc thang cho, dầu mười con chẳng cứu được cả mười, nhưng cũng cứu được năm ba con cho họ trông thấy, thì tưởng chẳng phải phạt những kẻ giấu giếm, mà giá có bắt giấu giếm cũng chẳng ai nghe. Gần đây, nghe như các bác học như ông Lenel và ông d'Hercelle đã tìm được những phương thuốc chích rất diệu giá như bảy giờ 30đồng có dịch trâu bò như vùng Bắc nầy, nhà-nước phái ngay các ông thì-sai thú-y đi đến tận nơi mà chích thuốc cho, đừng lấy tiền nong chi cả, hay lấy gọi là thôi, thì chắc rằng không cứ vùng nào, hễ có trâu bò sịch là họ trình báo ngay chẳng ai điên cuồng mà giấu giếm nữa.

Ngoài cách nói trên nầy, nếu lời bàn nầy mà không có hiệu quả, tôi xin bàn thêm cách nữa, là dân nhà quê những người đau-xanh giàu có phải-túc nên đồng tâm hiệp lực xin phép nhà-nước lập lấy một hội « Hội d'Hercelle để

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

Rue de Canton — Cholon

NHỊ-THIÊNĐƯỜNG THANH-TÂM NGƯU-HOÀNG-HUỜN

Thuốc nầy chữ trị sam-phụ lão ấu, thành tinh mê sảng đàm chậu ; hoặc trúng phong trúng khí bất tỉnh nhơn sự, ngậm miệng cắn răng, con mắt lác lừng tay chơn quíu rút, trúng thử phát nhiệt, ác khí xông nhằm phát cuồn nhảy nhót, giựt tay gân chưn ; nhiều nhà ho hen, long oc nhứt đầu ; xây xẩm tối mắt, nhức nhối cả mình ; hoặc bị con phong chượng khí, đau thắt ruột gan ; phong đàm ngăn trệ, khí huất chẳng thông ; thần hồn phách ám, năm ngủ chẳng yên v. v.... Nhứt thiết các chứng bịnh ngày cấp phải dùng thuốc nầy ; ấy là một thứ thuốc khởi tử hồi sanh phò nguy cứu cấp, công hiệu như thần.

Vả uống nó vào thì thành tâm trừ đàm, đã thông cẩn khiếu lại tiêu trừ ác dịch tức khắc an nhiên.

Chi như con nít mà bịnh kinh phong, cảm mạo pháp nhiệt, sanh bịnh da-dề, khó khè oc sữa, tích trệ đau bụng thảy đều hay được.

Người lớn mỗi lần phải uống một huờn như bịnh đau lâu phải uống gia bội, uống với nước gừng.

Con nít phải uống nửa huờn, nấu là bạc hà lấy nước cho uống với thuốc, hoặc hòa với sữa mẹ cho uống, hoặc thoa nơi núm vu mà cho nó bú, hiệu nghiệm như thần.

Phương thuốc nầy từ được Tổ truyền đến nay, lần dường hồng gia tâm nghiên cứu rất chọn những dược phẩm được hiệu luận y theo phép chế tạo mà làm huờn uống chẳng nào hay ở nơi đây.

Kỉ ân ca và đã cứu cả sống sít lạnh lẽo, cũng kì đồ tồng sít.

Hòm-bá có thai chẳng nên dùng

Chư tôn có mua, xin hãy nhìn cho kỹ cái nhãn Ông PHÁT kẻo lầm đồ giả.

Giá mỗi hộp gồm 4 huờn... 0 80. — **Hộp gồm 2 huờn...** 0 50
hộp cây 4 huờn..... 0 80 — **Hộp cây 2 huờn.....** 0 [illegible]

HỄ MUA DAO THÌ PHẢI COI CHO CÓ CON DẤU NÀY

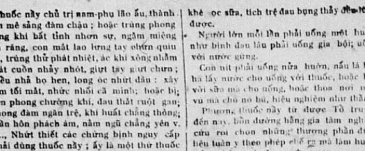

khắc vào lưỡi dao

thì mới thiệt là dao tốt

Đừng nó thì thiệt là hết

PACHOD Frères & Cié. — Lyon

Chúa các hiệu xe máy

LÀ XE:

THỨ **KIỂU HUÊ MÌ**
THƯỜNG

J.B. LOUVET

Đua vòng Pháp, vành thép là boyaux

THỨ BÁN TẠI:
AU SPORTIF FRANÇAIS
135, rue d'Espagne, Saigon

Thiệt chắc hơn thép

VỎ RUỘT

HUTCHINSON

BÁN TẠI HÃNG

L. CAFFORT

SAIGON

Plus solide que l'Acier

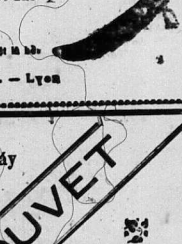

PNEU HUTCHINSON

KỲ ÁN TÙNG ĐÀM

Vì ba bà góa mà thành ra án

(Tiếp theo)

Huyện-quan đã xét được sự cáo gian của Kim-Thị và Dự-Thị rồi, ngài lại xem thấy Dự-Thị đi đôi giày, mà chiếc cũ chiếc mới, ngài sực nhớ bữa trước gia-nhơn của ngài có xỉ được một chiếc giày của dân-bà, nơi chỗ đường hẻm, mà chưa biết của ai ; nhơn dịp, thấy đôi giày của Dự-Thị làm vậy, trong lòng cả nghi, ngài bèn lập mẹo kế, dặng do hỏi cho ra mối.

Đến giờ bải-hầu, nha-thuộc đều lui về nhà hết. Huyện-quan truyền Kim-Thị và Tam-Hữu cũng lui ra ngoài. Còn nàng Dự-Thị thì ở lại đây, dặng ngài hỏi chuyện, khi Huyện-quan bước vào tư-thất, Dự-Thị cũng bước theo sau, ngài khiến Dự-Thị kéo ghế mà ngồi, mà nàng không dám, chỉ vòng tay đứng hầu một bên, Huyện-quan đang ngồi trên ghế, làm bộ liếc mắt Dự-Thị mà hỏi rằng : « Nàng nay bao nhiêu tuổi, chồng chết đã mấy năm ? Dự-Thị bẩm. « Thiếp nay bốn lăm tuổi, chồng chết thiếp tạ thế mới bốn năm nay ». Huyện-quan lại hỏi : « Trong nhà của nàng, dặng bao nhiêu lớn, bao nhiêu tiền và bao nhiêu heo dê, bao nhiêu gà vịt, hỏi mòn nầy tới mòn khác, cứ lần lần hỏi hoài, ban đầu thì nàng còn bẩm lại, sau thì nàng chỉ cúi đầu mà làm thinh, tưởng là quan có lòng trêu ghẹo với mình, nên nàng làm hơi mắc cỡ ». Huyện quan lại nróiới giày của nàng mà chăt lưỡi rằng: tiếc đôi giày thêu tốt quá sao lại hai chiếc khác nhau.

Dự-Thị bẩm : « Vì thiếp bữa trước đi chơ, rủi rơi mất một chiếc giày mà kiếm không dặng, nên phải lấy chiếc khác mà đi ». Huyện-quan cười rằng : « Không sao, ta có một chiếc giày cũng tốt, để ta tặng cho nàng ». Nói rồi, bèn truyền gia-nhơn đem chiếc giày ra, khiến Dự-Thị mang vào chưn mà coi thử, té ra chưa vừa giày, giày vừa chưa mà hai chiếc cũng xứng nhau, nhưng chiếc giày xỉ được có lắm bận một chút ». Huyện-quan lại hỏi rằng : « Nàng xem cho kỹ, phải chiếc giày của nàng, hay là của ai ? Dự-Thị được giày thì mừng, chờ không biết sự chi hết, bèn ứng khẩu rằng : « Thiếp xem đi xem lại thật chiếc giày của thiếp đây rồi ». Huyện-quan nói, « Chiếc giày ấy là ai được nơi đường hẻm về chỗ vườn hoang, nàng tới chỗ đó làm chi, mà rơi mất chiếc giày ? Dự-Thị bẩm : « Thiếp đi thăm chị em bạn » Huyện-quan bỏi : « Chỉ em bạn là tánh danh gì ? Dự-Thị nghe quan hỏi tới nơi đã có lòng sợ, mà cũng phải bẩm đối rằng : « Chị em bạn của thiếp là Lưu-Thị ». Quan truyền hỏi trong xóm ấy, thì ra chẳng có tên Lưu-Thị nào cả, quan đã biết Dự-Thị nói gian rồi, song hỏi lại một lần nữa, thì Dự-Thị bẩm thiếp đi thăm cô vải nơi chùa. Đoạn quan truyền bắt cô-vải tới mà hỏi : Có nầy quen biết với nàng Dự-Thị hay không ? Cô-vải chấp tay mà nói : Mô phật ! tôi không biết nàng ấy là người nào. Huyện-quan cả giận mà rạt lớn rằng : Tại ghe thiên hạ đồn ở nơi chùa ấy có một người hàn-bà, hay bán thuốc truy thai và thuốc thạch-tín, thời có nầy chớ ai ? Truyền linh-hầu đem cô-vải ra mà tra khảo. Cô vải nghe linh quan truyền, mặt hồn vía lên, kêu trời phật mà rằng : Sự ác nghiệp ấy là do tay Kim-Thị mà ra, tôi thật không tội chi hết.

TRẦN-THONG-PHỤC

(Mai tiếp).

Dịp tốt ít có!

Có một tiệm bán Phở Bắc, hàng Tây, hàng Tàu, khai trương giữa châu-thành Namvian đã hơn 10 năm, buôn bán đương thạnh ; tại vì chủ-nhơn bận việc gia đình, không quản-cố được, nên muốn bán lại. Các ông lưu tâm về đường thương-mãi, có đủ sẵn số tiền chừng 10 ngàn trở lên, mà muốn mua lại tiệm ấy cho sẵn mối hàng thì xin mời quá bộ tới :

Saigon : Hỏi M. *Trần-duy-Bình*. 42, Boulevard Charner;

Hanoi : Hỏi hiệu *Đồng-Mỹ* soierie N° 41 Rue des Cantonnais;

Pnomvenh : Hỏi hiệu *Đại-Than*, Bazar Tonkinois, N° 29, 30 quai Piquet.

Các ngài ở xa viết thơ hỏi chuyện thời xin gởi theo cho một con cò 0 $ 05 (timbre 0 $ 05) sẽ được hồi âm ngay.

Các thứ dầu hỏi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hỏi Con Cá (Le Petrole Poisson) của hãng hãy cũng là dầu có tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại được. Liệu-lý hãy dùng thứ mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

Trong lục chẳng nên thêm thay mới chi hãng Cie France-Asiatique des Pétroles thì mới được chắc chắn hơn hết.

HÃY CẨN THẬN

Hễ có đề chi bày ra mà coi bà thuốc hai thích dùng thì liền có đồ giả-mạo. Cho nên khi bào chi-tử có gửi Quintonine thì phải mua cho được hiệu Thiệt, đừng thèm đồ giả mạo.

Vì Quintonine *thay vì chất cốt Quinquina, Hòa, một chất Quintonine trong một bí mật chắc thì đã thành ra 1 thứ rượu bổ có hạng. Khai vì thì chẳng có thứ rượu nào sánh kịp.*

Giá mỗi chai ..... $ 0

Có trữ bán tại Pharmacie Sonenc Saigon.

CỨ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC HUỜN
của ông
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm, thì **CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN**
và ngừa ngăn các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư suy là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc nhuận nhẹ trị các chứng kinh :

NƯỚC DẦU ĂN KHÔNG TIÊU, TĂNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI

BÁN TẠI Nhà ông Lương-y DEHAUT, 102, Faubg St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH

NGUYEN-VAN-GUA

Trước khi ở tại đường Catinat, nay dọn về ở tại đường

Lucien Mossard, N° 13

CÓ BÁN

Các thứ sách chữ Langsa và Quốc-ngữ.
Các thứ Thơ, Tuồng và Truyện.
Đủ đồ thường dùng trong các nhà việc.
Vẽ in đủ các thứ Sổ, Sách, các thứ Thiệp
Và làm Con-dấu bằng cao-su và đồng.
Tràng-hoa bằng sanh và cườm.
(Couronnes Mortuaires).
Đủ các thứ Khuê bài danh dự.

(Giá bán rất rẻ hơn các nơi)

M. Michel ROBERT

THỢ ĐIỆN KHÍ CHUYÊN MÔN

Cựu quản-lý xưởng máy của ông **J. PAUMIER**

102, đường d'Espagne (gần Chợ-mới Saigon)

Lãnh-sửa và thay đổi các thứ máy điện khí.
Lãnh sửa Dynamos Magnéto, các thứ kiểu.
Lãnh bồm hơi và sửa các thứ bình dựng hơi điện (accumulateurs).
Lãnh làm hoàn toàn các thứ máy tay lớn gọn.
Lãnh chuyển dây đèn và gắn đèn cho các nhà mới cất.
Astor.
Lãnh làm các thứ pompes hơi điện.
Dẫn thủy nhập điện bằng pompes hơi.
Chuyển dây đèn và hơi điện cho các nhà in.
Lãnh rập máy điện khí, hơi bao nhiêu cũng đặng.
Có bán và lãnh rập thứng máy, máy cắt đờ năng bằng hơi điện khí.
Làm hết các công việc về điện khí, quạt máy, dynamos đủ thứ kiểu.
Cho mướn quạt máy.
Máy điện dùng trong việc thuốc hiệu CHARDIN.
Càng xuống đo nơi chỗ nhơn cai quản và có nhiều tay thợ thiện nghệ giúp việc.
Cho giá rẻ chẳng sai bao các công việc không đi lâm.

ELECTRIC Entreprises

Trước khi các ngài muốn đặt làm các công việc nói trên đó xin đến hỏi M. ROBERT thì ông sẽ vui lòng chỉ bảo các điều cần lợi cho các ngài biết mà không tính tiền công chi hết.

XE HƠI

CITROEN

Kể cho đến ngày 31 Mai 1926, thì hiện nay có đến 1.001 cái xe CITROEN *chạy rồi rồi.*

Xin hãy đọc kỹ vài số nầy thì hiểu :

208 cái xe hơi CITROEN của hãng Auto-Hall

Bán từ 1er Janvier tới 31 Mai 1926. Đó cũng là nhờ bởi thứ xe CITROEN *tốt nhứt nên được thiên hạ dùng nhiều.*

Có xe CITROEN 10 ngựa thứ mới toàn bằng thép 1926, chỉnh lại hàn hót làm ; cặp nhắp trước thì làm ngoặm mới cái, có thắng ưng dù bốn bánh, hai thang đựng đồ phụ tùng, đồng hồ chỉ số, đồng hồ chỉ số đi ngày, hai cái kèn « hu », đồ chùi kiến, đồ phụ tùng v. v...

Mỗi tháng đều có tàu chở tới

Ai muốn cần dùng xin hãy đến tại hãng Auto-Hall *thương nghị.*

AUTO-HALL

Saigon, — Pnompenh

C.J. BONNET

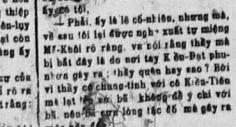

ĐẶT MÁI CHO BẰNG CÁI MÌNH
BẰNG CỠI NGỰA NÀY

Feuilleton N° 49

Vụ bạc giày giá

(Trinh-thám Tiểu-thuyết)

(Tiếp theo)

Lư-Thăng ngọt miệng ăn nhiều quá, dường như nhịn đói đâu đã hai ba ngày rồi vậy. Khi ăn uống rồi thì đi ngủ liền. Đến lúc thức dậy đã khỏe khoắn rồi, mới suy nghĩ lại việc Định-Khắc, quyết làm làm sao tìm nó mà bắt cho được để giao cho ty Tại phủ, lấy pháp-luật mà xử nó thì mới vừa lòng ; ngặt rủi thất cơ có một chút mà để cho nó sấy đi, mà lại còn gần hại tới tánh-mạng của mình nữa ; nhưng cũng may có cái việc rất hiểm nghèo nầy thì cũng để cho ta thí-thố cái cơ-mưu của ta ; vì nó đã thoát được lưới của ta mà được tiêu-diêu nơi ngoài vòng pháp-luật, rồi nó lại còn định quyết rằng ta đã chết vì cái kế độc của nó rồi. Hoồng chi thằng nầy cái tâm-tánh của nó tàng mãn và độc ác lắm ; nếu nó hay ta mà còn sống đây thì ắt là nó coi chừng ta và để phòng ta lắm, không biết chừng nó còn toan mưu mà ám hại ta nữa chớ chẳng không. Mà bây giờ đây mới biết chừng nó đi đâu mà tìm cho được.

Đến sáng ra bữa sau Lư-Thăng liền cỡi trang mã đi, mà hễ va cỡi hình cỡi dạng rồi, trừ nàng Ái-Liên là vợ cần va ra, thì chẳng còn ai nhìn biết va được hết. Lư-Thăng đi thẳng đến dinh ông Đội-trưởng sở Bi-một trình thám, đem mấy tấm bẩn in mà nạp và thuật hết đầu đuôi các việc lại cho ông Đội-trưởng nghe. Ông ấy nghe rồi trước sau rồi vừa mừng vừa sợ mà nói rằng :

— Tiên-sanh thiệt là kỳ-nhân đó, vậy thì tôi phú thác việc nầy cho Tiên-sanh, một mình cánh vẹt, được chăng ?

— Hồm nay tôi tài không có ý đó, mà nay nếu ngài phú thác trọn quyền cho tôi, thì tôi cũng phải ráng thử coi ; vì thuở nay đã có nhiều cái án rất là bí-mật mà cũng đều tự nơi tay tôi tìm ra ; đến nay cái án nầy, tôi cũng đã rõ mối manh rồi, thiệt tôi chẳng phải dám khoe miệng với ngài, nếu trừ tôi ra, thì trường chẳng ai tìm được.

— Tôi có ngại gì mà chẳng tấy trọn quyền cho Tiên-sanh, xin Tiên-sanh cứ việc ráng cho hết lòng mà giúp tôi. Tôi nói thiệt với Tiên-sanh, nếu Tiên-sanh mà tìm cho được cái án nầy thì ắt đặng một phần thưởng rất hậu, chớ chẳng phải tầm thường đâu.

Hai người nói chuyện đông dài một hồi, Lư-Thăng bèn đứng dậy từ biệt ông Đội-trưởng rồi đi thẳng vào khám mà thăm Trước-Lung, thấy Trước-Lung đã ở đầu đầu, rất nên siêu khỏe, bèn bước lại bắt tay Trước-Lung và nói rằng : « Cái bịnh cơ chứng chỉ ; rằng thấy vậy tôi đó tôi đã tìm ra được bịnh rồi, Trước-Lung ôi ! »

— Tiên-sanh có hậu tình, tôi ghi vào gan ruột.

— Tôi nói thiệt với thầy hãng-cớ tuy đã tìm được rồi, song tôi xin thầy cũng ráng chịu phiền tạm ở trong nầy, một ít ngày nữa được chăng ?

— Sao vậy ? Chi vậy ?

— Tôi xin hỏ thầy cớ một người tên là Mẫ-Khôi, thầy có biết người ấy chăng ?

— Tôi có nghe nói cái tên, mà tôi chưa biết mặt.

— Tôi nói cho thầy biết, những giấy giả ở trong tôi thầy đó, đều là giấy của Mẫ-Khôi. Rồi nó trao cho Kiều Đạt phu-nhơn, rồi Kiều Đạt phu-nhơn lén đúc vô tôi thầy.

— Đến ấy thiệt là lạ quý, tôi không hiểu làm sao mà tin được.

— Phải, tôi cũng biết cái cách thầy không tin ; vì thầy ỷ thầy sợ e nếu Kiều Đạt phu-nhơn mà có cang thiệp với vụ giấy giả nầy thì ắt là liên-lụy cho đến người tình của thầy, lại còn làm hư tới danh dự của cha nàng ấy phải không ?

Lúc bấy giờ, bao nhiêu tâm-sự của Trước-Lung đã bị Lư-Thăng chỉ rõ ra hết, cho nên anh ta phải chịu thiệt rằng :

— Phải.

— Hồm nọ tôi vô thăm thầy đây, khi ra về tôi đi thẳng lại thăm cô Kiều-Tiên. Nàng ấy cũng có bà kể mẫu cửa cô là Kiều-Đạt phu-nhơn đã bị Lư-Thăng chỉ rõ ra hết, cho nên anh ta phải chịu thiệt rằng :

— Phải.

— Hồm nọ tôi vô thăm thầy đây, khi ra về tôi đi thẳng lại thăm cô Kiều-Tiên. Nàng ấy cũng có bà kể mẫu cửa cô là Kiều-Đạt phu-nhơn đã bị Lư-Thăng chỉ rõ ra hết, cho nên anh ta phải chịu thiệt rằng :

— Phải, ấy là lẽ cố-nhiên, nhưng mà, về sau tôi lại được nghe thuật lại rằng Mẫ-Khôi rõ ràng, va tới rằng thầy mà bị bắt đây là do nơi tay K Đu-Đạt phu-nhơn gây ra ; thầy quên hay sao ? Bởi vì thầy có chung-tình với cô Kiều-Tiên mà lại tên vô bị không đi ý chi với bổ, nên bà mới gây ra việc nầy đó.

Trước-Lung nghe nói mới tỉnh ngộ lại, liền đáp rằng :

— Nếu vậy thì phải rồi. Mà....! Cha chả ; Vậy chẳng là tội nghiệp cho cô Kiều-Tiên lắm !

(Mai tiếp).

TRẦN-THÁI-NGUYÊN

SAIGON.— IMP. DU LỤC-TỈNH TAN-VAN

TIRAGE 2.500 EXEMPLAIRE

Le Gérant : LAM-VAN-NGO,

Tirage : 2500 ex
Saigon le 25/5/26

Phải ngừa thuốc giả

Kính lời tỏ với lục-châu chư-tôn được rõ : những các thứ thuốc Cao-đơn hườn-tán, của bổn đường đều là thuốc của ông lương-y VI TẾ-SANH bổn thân ra công chọn lựa các thứ dược nơi nầy danh sơn, mà chế luyện cho được tôn thiện tôn mỹ, rồi mới đem ra mà cứu chúng giúp đời dùng hình ông phát minh ra mà làm kỳ hiệu. Xưa nay cứu sống mạng người lấy số ngàn muôn mà kể, khắp cả hoàn cầu thảy đều xưng danh tưởng, thật bổn đường mừng chẳng xiết chi.

Chẳng dè mới đây lại có kẻ gian ngoa gian dối thủ lợi, chẳng kể tổn nhơn hại mạng, trên nê dùng các thứ thuốc rất xấu hèn mà chế ra các thứ cao đơn-hườn-tán rồi nó nhái theo hiệu NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG như là (THIÊN... ĐƯỜNG) hay (TIÊN... ĐƯỜNG) vân vân... rồi làm những bao những hộp, những vỏ giống như của bổn đường, cậy mà gởi bán khắp nơi xong hãy xem cho kỹ thì ắt biết giả chơn.

Vậy từ đây nếu chư-tôn có mua thuốc của bổn đường thì phải nhìn cho kỹ chữ hiệu NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG, và hình ông phật mập thì mới khỏi lầm đồ giả mạo.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
38 rue de Canton 38 — CHOLON
Chú nhơn cần cáo

Phần thưởng qui trọng
Cho những người hút thuốc **JOB**

Hãy nên hút thuốc **JOB** vì mùi đã ngon lại thơm, không hôi, may được *Bon prime* thì được lãnh dùng hồ trái quít bằng vàng, xe máy.

Cái *Bon prime* đó hình dạng như vầy.

Nó bằng một miếng giấy carton mỏng, vuông vức sáu phân, một bên mặt thì có hình ông già hút thuốc **JOB**, còn bên khác thì có chữ hãng ký tên và có nhứt định trước thưởng đồng hồ hay là xe máy. Phần thưởng nói trên đây đều là đồ xứng dụng.

Thuốc JOB trữ tại hãng BOY LANDRY ở gần nhà hát Tây.

Vậy chúng ta hãy nên hút rồng thuốc **JOB** *hay là không hút thuốc.*

CÒN CHẲNG BAO LÂU

Cách 2 tháng nay hiệu *Bazar-Moderne* Vĩnh-Tân ở chợ-cũ Saigon có bày cuộc bán đồ có cho giấy số « prime » hễ mua từ 2^{s} sắp lên thì tặng cho một tấm. Giấy số nầy đến cuối tháng Juin nầy thì xổ, số độc đắc trúng 1 cái máy hát lớn giá đáng 85^{s}, số kế trúng 1 bình đá cẩm thạch giá đáng 50^{s}, số thứ 3 trúng 1 cái áo gấm bông bạc giá đáng 40^{s}, và từ số 4 tới số 50 thì mỗi số đều có trúng đồ đáng giá 15^{s}, 10^{s}, 8^{s}, 7^{s} tới 2^{s} và 1^{s}. Thiệt là 1 cuộc mua vui mà khỏi tốn tiền, đến ngày 30 Juin xổ thì còn có bao lâu đâu? Xin quí-khách thừa dịp mua sắm, đời gót đến hiệu Vĩnh-Tân mà mua đặng lấy giấy số cầu may chơi cho vui.

« Còn chẳng bao lâu, xin chớ trễ ».

Thuốc hoàn
NIRVA
Trị bịnh
bỏ Nha-phiến rất thần hiệu
Nó thế cho thuốc Solution **R**
của ông **HOLBE**

TRỮ BÁN TẠI TIỆM THUỐC
L. SOLIRÈNE
ở ngang nhà hát tây, Saigon

TỤC NGỮ SƯU GIẢI

(Tiếp theo)

Gà ghét nhau tiếng gáy

Gà là loại biết gáy ; tiếng gáy của nó có khi tại ngửa cổ mà gáy, như gân sáng, cổ nó tự-nhiên ngửa, nên nó ngóng cổ trời giọng. Có khi ban ngày nó gáy, tại thấy gà mái, hoặc gà khác gần đó, nó rảy cho gà nọ nghe tiếng, biết có nó ở đó mà đến. Cho nên, thường thấy gà gáy nơi nào tự nhiên có gà khác chạy lại. Hoặc lại mà kiếm đồ ăn, chia vật thực, hoặc đến mà tranh giành nhau việc gì đó. Bởi vậy mới có lời tục vi rằng : gà ghét nhau tiếng gáy. Nếu nó không ghét nhau, sao con kia gáy, con nọ nghe chạy đến đá lộn ? Có phải tại tiếng gáy sao đó, như nói cao thấp sao đó, mà xúc tâm con khác, mới sanh trường đá lộn chớ !

Lấy đó mà xét, người ta cũng vậy, cũng vì tiếng nói mà sanh nổi bất-bình, nào là cao thấp một đôi tiếng, hơn thua vài lời, người cao hơn tự đắc, kẻ thấp hơn then mình, hai đàng chẳng nhịn nhau, ai cũng cố nói cho hơn, nói một hồi lâm sao cũng sanh gây gổ.

Những phường điếm đàng, du-thủ, cờ-bạc nhau đâm đâm chém chém bởi đâu mà ra ? Có phải tại lời nói khích nhau, tiếng nói cao thấp mà thành thù-khích chăng ?

Thế thì cũng vì nói mà không lựa lời, đến đỗi xúc tâm người, ai cũng biết sự thọ là sự nhục, nên thà chịu thác hơn thà chịu nhục, mà hằng ngày ta thấy tấn bi kịch diễn trên sân khấu lục-châu chẳng ngớt. Đó, lời nói thành hại, xiu ai khá dè.

∴

Phật trong nhà không thờ, lại thờ Thích-ca ngoài đàng

Người có đạo-Phật, thường trong nhà hay có treo tượng, hoặc hình Phật, trên bàn có chuông, có mõ, có kệ, có kinh, nhưng đó là để cho người ngoài dòm vào tưởng mình giữ chính đạo phật, tưởng mình có lòng từ-bi tu-niệm, lánh đỡ tìm lành, tu nhân tích đức. Ấy là che miệng thế gian. Như ngoài đàng có người, đầu cạo trọc, mình mặc áo dà, tay lần chuỗi, đến ngõ quyên tiền, nói đem về lập chùa, sửa am, thỉnh Phật, thì người nhà mau mau mở tủ trao tiền, lại còn dưng mâm cao cỗ đầy, là khác. Hoặc đến ngày rằm tháng vía, người nhà ấy lại xuất của xuất tiền mua trái lạ, đồ ngon đem đến chùa cúng vái. Tưởng vậy là đặng phước của Phật ban cho, nào đâ nhà mình cũng có Phật, lại đỡ nhang tàn, khỏi lạnh, không cãng kiến, không tưởng đoái đến, thì dầu có dưng bộ bao nhiêu nơi chùa, để cho mấy sãi-mẫn xơi, hưởng chọ ro bụng đặng sanh tế, chớ Phật nào có chứng dâu. vì Phật nhà với Phật chùa cũng Phật, sao Phật nhà lại bỏ đói bỏ lạnh, để sùng bái Phật chùa cho ra đàng khỉnh đàng trọng.

Lấy đấy mà xét, người ở đời, cũng có lắm người, như kẻ thờ Phật kia vậy. Nhà có cha có mẹ, không biết lo nuôi dưỡng cho tròn đạo làm con, không tưởng đến công sanh ơn dưỡng, dưng bộ những kẻ khác. Thế thì người như vậy có khác nào kẻ thờ Phật kia đâu ?

BÌ LONG.

Dầu hôi Mỏ neo

Liệt vị hãy mua thứ dầu hôi hiệu : **Mỏ Neo (Le Pétrole Ancre)** của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp sáng hơn, đỉ sáng xuốc mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng-cầu.

Trong Lục-châu các tiệm thay mặt cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles**
đều có bán thứ dầu hôi nầy.

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

Bịnh đờn ông

KHÔNG CON

hay là đờn-bà KHÓ CHIỀU THAY thì chữa hãng thuốc YSTALINE. Thuốc nầy tuổi nào uống cũng được.

Thuốc nầy là vị thuốc của các Lương-y trong các xứ để chữa bịnh không con. Ấy là một vị thuốc mới tiêu được, bảo-chế theo vân kiểu kiểm thời, mà nhứt là hiệu lắm. Có nhiều lời khen ngợi tách thuốc ấy.

Tiệm chánh : LABORATOIRE YSTALINE, môn bài 35 ở đường Blanche tại thành PARIS.

Giá một chai (có lời khuyên giải rõ ràng và hình vẽ cho dễ hiểu cách dùng của ông Lương-y Jean) là 20 quan tiền Langsa.

Tiềm bán tẻ ở Saigon :

RẤT HỮU DỤNG — RẤT CẦN ÍCH

CA-NÔT HƠI -:- GHE THUYỀN CÓ MÁY

Cho các vị đồn điền, các vị nông gia, mấy người lãnh chở chuyên.

Chúng tôi có trữ nghỉ chế ra đặng một kiểu rất tiện dụng cho các ngài.

Chúng tôi cũng lãnh làm lại và sửa các thứ Ca-nốt và máy móc khác.

Gởi cho không những kiểu, bản đồ, hình giảng, vân vân... không buộc phải mua.

SOCIÉTÉ D'ETUDE & D'ENTREPRISES DE NAVIGATION AUTOMOBILE
160, Rue Paul-Blanchy -:- SAIGON

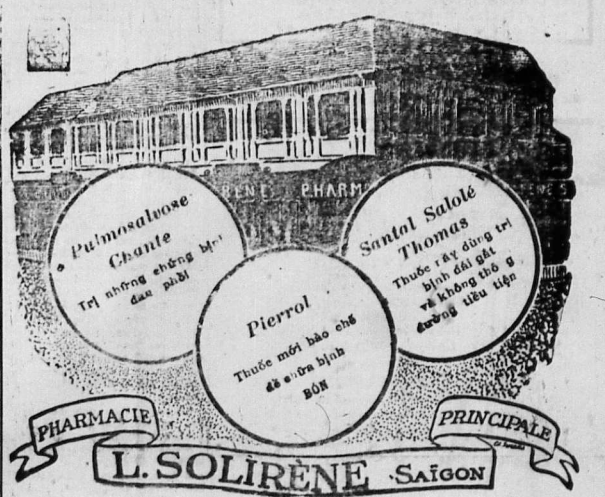

Đại Đồng Pháp nầy có một mình nhà thuốc nầy bán rẻ hơn hết

Peptonate de FER ROBIN

Là một thứ thuốc qui báu nó cũng để mà trị những bịnh YẾU ĐUỐI, LIỆC NHƯỢC và DÃ-DƯỢI

Ông Mᵉᵉ Robin đã tìm được phương thuốc nầy hồi năm 1881, được những lời ban khen của các ông giáo-sư danh tiếng như là ông Hayem, ông Huchard, ông Raymond vân vân.

Ông Berthelot là một nhà Hóa-học đại danh có nói sự cần ích thuốc nầy trong tờ phúc cáo ngài chạy cho Hàng-lâm-viện Paris hồi năm 1885.

Năm 1890 quan lương-y Jaillet phong ngợi ông Mᵉᵉ Robin là bạn đồng-nghiệp của ngài, và nhận rằng phương thuốc nầy là một phương thuốc hay hơn các thứ thuốc khác.

Thuốc *Fer Robin* đã bổ huyết mà lại thêm trị các chứng bịnh *Dã-dượi*, bịnh đờn-bà *Đau-máu* hay là *Mất-máu* và bịnh tiểu nước đái-ngọt.

Thuốc *Fer Robin* bổ dưỡng rất mau lại sức, và nở lại trị được chứng bịnh *Kém-huyết* và các chứng bịnh khác gốc bởi bịnh ho mà sanh ra, kêu là Scrofuleux.

Thuốc *Fer Robin* dùng nó không có bón (buột trường), không đi tiêu nhiều, và cũng không cợ nặng bụng nữa.

Thuốc *Fer Robin* nầy uống từ nhỏ, đã không hảo mà lại mau thơm ; cũng có chế ra thứ rượu kêu *Vin Robin* ou *Peptonate de Fer* và *Pepto Elixir*, mùi nó thơm tho và ngon lắm.

Hãy nài cái nhãn *Robin* và đừng chịu thứ nào khác mà cũng tùng tiệm vậy.

Có trữ tại nhà thuốc Thượng-đẳng L. Solirène ở ngang nhà hát tây Saigon.

Nhà bào chế của ông Mᵉᵉ Robin thì ở tại đường Poissy môn bài số 13 Paris.

Tẩy sạch uế trược

giết chết cả loại côn-trùng và vi-trùng độc ác

Giá rẻ mà lại tốt hơn các thứ khác giá 0$50 một thùng nhỏ

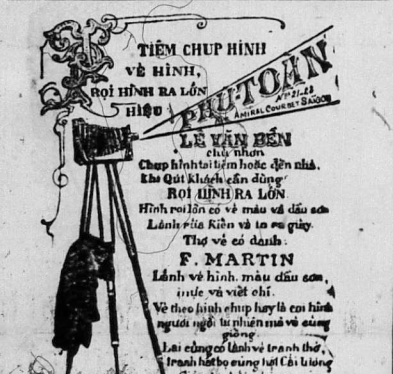

PHÒNG TRỒNG RĂNG

VINCENZI

Quan Tấn-sĩ Luong-y MALZACH à Paris

Chuyên nghề trị bịnh đau họng và răng. Trồng răng vàng và các thứ

Dây, thép nói 371

Số hiệu 22 đường Lagrandière

Khám bịnh từ 9 giờ đến 12 giờ mỗi bữa và 4h chiều tới 8h.

GIÁ !

Hiệu « REINE DES MONTRES » vàng Huê-kỳ		8	00
Id.	Id.	có dây chuyền	10	50
Id.	Id.	có dây chuyền và hộp đựng	11	00

Hãng **MAGASIN UNIVERSEL**

Đại lý **A. CHOMIENNE.**

Place du Théâtre

Tòa Đại-hình Vinhlong

(XỬ BA VỤ)

Vụ thứ nhứt. — *Phạm nhơn: Chung-văn-Tình dit Được, bị cáo về tội ăn cướp sát nhơn: có quan Trạng-sư Mérimée cải giúp.*

Cớ tích: Ngày 20 Juillet 1925, tên Tình dit Được đồng lõa cùng tên Một và tên Lai (cả hai tên nầy đã bị tòa Đại-hình xử rồi kỳ trước) đặng đến cướp trâu của Huỳnh-văn-Tươi tại làng Phú-hữu (Vinhlong).

Khi bọn nầy đến nơi thì gặp tên Nỡ nằm tại chuồng, mà giữ trâu nên chúng nó liền áp đến bắt Nỡ trói lại rồi thì nhét khăn vào họng, đoạn mới cởi chỉ vào trụ nơi chuồng trâu, kế lại bắt trâu ra đi.

Hạng ngày người nhà hay trỉ hô lên — đến cách độ một tháng sau — nhờ sở mật-thám Vinhlong bắt đặng 2 tên chánh phạm là Một và Lai. Còn Tình dit Được đến nay mới bắt đặng.

Nay đem Tình dit Được ra tòa Đại-hình xử thì Tình cũng không chối cải lẽ nào đặng và lại thêm chứng cớ đều quả quyết, không còn lời nào gỡ rằng: chửa mình cho nhẹ.

Bởi cớ, nên tòa lên án phạt Tình dit Được 7 năm khổ sai.

Nhẹ!

∴

Vụ thứ nhì. — *Phạm nhơn: Nguyễn-văn-Ty 28 tuổi và Phạm-văn-Miên 26 tuổi, cả hai đều bị cáo về tội ăn cướp; có quan trạng-sư Mérimée cải giúp.*

Cớ tích: Đêm 18 rạng mặt 19 Juin 1924, lối 10 giờ tối có một bọn ăn-cướp chừng độ 5-7 đứa đến đánh nhà Lê-văn-Lại, ở làng Tường-lộc (Vinhlong). Trước hết chúng nó vào nhà gặp đặng con tài-gia đương nằm ngủ có đeo vàng vòng, thì một đứa trong bọn dương bốc lột. Mẹ đứa bé thấy vậy chạy ra ngăn cản vì nóng của thì lại bị chúng nó đè xuống lột cả vì-kiến, lại cướp luôn tiền của người dân bà nầy là Nguyễn-thị-Hẩy trong túi đặng một số bạc khá to là 210 đồng. Thị-Bẩy thấy mình và con đều bị bọn cướp lột hết không biết làm sao, phải đánh ngồi khoanh tay mà chịu. Còn bọn cướp đào soát đủ chỗ, gặp đâu lấy đó rồi thì kéo nhau đi mất.

Rạng ngày tài-gia tỉnh thêm tỉnh bớt, mất một khai ba, thì là cộng chung trên 700 đồng.

Nhưng tử ngày bị cướp, mãi đến sau không bắt đặng tên nào.

May sao, trong tuần tháng giêng, nhờ có thầy Đội-nhứt Thân tra xét mới bắt đặng Ty và Miên thì chúng nó đều thú thật và khai đồng lỏa với tên Giai và tên Cho, hiện giờ chưa bắt đặng.

Nay tòa hỏi chứng cớ, nhứt là tài-gia và Thị-Bẩy đều khai quyết rằng: nhờ mặt Ty là kẻ cướp giựt khi nọ.

Nên chi tòa lên án phạt Nguyễn-văn-Ty 8 năm cấm cố, còn Miên thì đặng tha bổng, vì chứng cớ nói mặc-mò.

Hù hồn!

∴

Vụ thứ ba. — *Phạm nhơn: Lê-văn-Cảnh, 24 tuổi, bị cáo về tội đánh người bổ mạng; có quan trạng-sư Mérimée cải giúp.*

Cớ tích: Lê-văn-Cảnh là người làm công trong tiệm rượu tại làng Antịch (Sadec).

Ngày 3 Avril 1925, vào lối 12 giờ trưa, khi cơm nước xong rồi thì chệc Trần-Phú biểu Cảnh hòm nước vào hầm rượu. Cảnh phàn nàn rằng: công việc như vầy it ra cũng phải 2, 3 người làm, chớ còn một mình mình Cảnh tài gì làm nổi.

Chệc Trần-Phú nghe Cảnh trả lời vậy thì đã phật giận rồi, thêm nỗi Trần-Phú có hơi men, nên cứ nhằn-nhứ cùng Cảnh. Cảnh qua gần giơ tay lên muốn thoi chú chệc, nhưng nghĩ lại, đoạn hỏi tám bảy thứ. Còn Trần-Phú thấy Cảnh muốn đánh rồi lại thôi, nên xốc lại thách đố.

Á tưởng sao, chú muốn vậy cho vậy, nên Cảnh liền đánh chệc một thoi vào mặt Trần-Phú, làm cho chú chảng té và đâu vào cạnh cột nhà quá mạnh, làm cho máu ra lai láng.

Thấy vậy, người làm công trong tiệm ai ai cũng đều chạy đến, ngờ cho Trần-Phú bị té tỉ đau, chẳng ai chấp lâu Trần-Phú ngã ngửa ra rồi bất tỉnh. Cả tiệm liền lập tức sai người chở ra nhà thương Sadec mà điều dưỡng. Cũng đều tưởng cho tại máu ra nhiều nên xiểu.

Còn khi chở Trần-Phú đi nhà thương rồi, thì có làng đến bắt Cảnh lấy khai báo. Chưa yên, bổng có tin về cho hay rằng: Trần-Phú đã cõi hạt về châu Trung-quốc. Nên luôn dịp làng Antịch liền giải Cảnh đến quan, cũng có lịnh dạy quan thầy Sadec khám vít Trần-Phú bị đánh, thì ra lẽ chệc ta bị bể sọ mà chết, và sau khi quan đòi hỏi chứng cớ thì nhiều người khai rằng: Cảnh có đánh Trần-Phú song đánh vào mặt rồi thôi, cũng khi đánh thì đánh bằng tay chớ không có cây hay là đồ gì cứng chi hết. Còn vít bể sọ Trần-Phú đó là tại bởi trớn té quá mạnh nên phải va đầu vào cột nhà mới ra nông nỗi.

Nay quan chánh tòa đòi nội vụ đến hỏi thì cũng đều khai y như trước, cũng lại quan trạng-sư Mérimée xin quan trên dung chế cho Cảnh; vì bởi chuyện rủi ro và nhắc rằng: Phạm nhơn từ ngày bị bắt đến sau đều đặng tại ngoại hầu tra, ấy là một bằng cớ chỉ cho phạm nhơn nhẹ tội. Nên quan trạng-sư nài xin chế.

Quan trạng-sư Mérimée dứt lời tòa liền lên án phạt Lê-văn-Cảnh 6 tháng.

Thiệt là may!

SADEC

Một đám ăn cướp trâu và sát nhơn tại Cái-tàu hạ

Đêm 15 Juin vào lối một giờ khuya, có một đám ăn-cướp chừng 7 đứa, tính cướp 12 con trâu của vợ cựu hương-hào Cử tại làng Phú-hựu (Cái-tàu-hạ).

Trước khi chúng nó đã để ý rình mò nửa tháng đặng ăn trộm, song trong nhà đề hay mà nhận mánh lới của chúng nó; song thế (toan bề làm dữ) thành ra một đám cướp trâu và sát nhơn.

Nếu không làm thì trong 7 đứa ăn cướp nầy, có vài ba tháng ở gần nhập bọn nên chúng nó mới biết rõ con trâu nào cần bắt, vì muốn giết hết bầy trâu đứng phải đều chi trục trặc, thì đêu cần kíp hơn hết là phải biết cho nhắc con trâu nào làm đầu.

Nên chi đêm 15 Juin thì chúng nó ta rập đặc-hai thằng chàn đi canh, để cho chúng nó đàng thong thả mà mở cửa chuồng, hồi lối 10 và 11 giờ, khi đó trong nhà nghe động song cón sớm nên chẳng một ai để ý tới.

Vào khoảng một giờ khuya, thì chúng nó mới chịu ba đứa để dắt trâu, còn 4 đứa thì phân làm 2 tốp, đều cầm cây, đứng giữ chặt trước cửa nhà của vợ cựu hương-hào Cử và nhà của con ý là tên Kiểu ở cách chừng 10 thước tây.

Khi bọn đắc trâu đi thì tên Kiểu hay; mới mở cửa chạy ra thì hô lên cho thiên-hạ tiếp cứu — tên Kiểu vừa là dũng 2 tiếng, thì sẵn 2 thằng đương chực hờ, mới đánh trên đầu tên Kiểu một cây rất mạnh, lãng một lần rất sâu, mau ra lình láng. Vậy mà chúng nó chưa chịu buông, vì e cho tên Kiểu còn sức chỗi dậy rược theo — nên lúc tên Kiểu té ngửa xuống, thì chúng nó đánh tiếp thêm 3 cây trên ngực — song rất may là tên Kiểu trong tay sẵn có khúc cây, nhờ lấy đó, mới tránh khỏi 3 lần cây rất ghê gớm của quân ác nhơn. Tuy tên Kiểu đã phải bịnh nặng mặc dầu, song vì nóng của, nên cũng rán bò dậy, mới vừa nghiêng lưng để chỗi dậy, thì quân ăn cướp lại đánh bồi cho một cây sau chót ngay lưng, làm cho nát xương sống phải gãy lì ra nay tên Kiểu, còn bịnh nặng mười phần chắc sống chừng vài ba ngày, song may ra có sống trọn đời ắt mang tật lớn.

Nhắc lại, nhờ 2 tiếng của tên Kiểu kêu la tiếp cứu rất to, nên chi thiên-hạ kế vác cây người vác hèo, bốc rược đuổi theo quân cướp. Đáng nầy bọn ăn cướp thấy thế đã ngư, vì bốn phía đều có thiên-hạ phủ vậy, nhằm bề khó đắc bầy trâu, nên đồng bè làm đường thoát nạn, bỏ bầy trâu lại giao nguyên cho chủ.

Lúc nầy, thừ ăn cướp trâu nầy trở sanh ra biết bao là thói dữ, nào là chúng nó lừa trâu rồi đốt nhà, nào là chúng nó kéo kẻ chăn rồi nhận nước cho biệt tích — nhứt là mấy làng ở xa đón, cách chợ, thì thường thấy nhiều đám ăn cướp sát nhơn rất nên ghê gớm.

Vậy nước sao sao sở mật-thám Vinhlong và Sadec, Đuổ nay đã đáng từ khỏi nhiều đám rất lợi hại — nay trước vì nước sau vì dân, rằng hết bổn phận, tâu bắt cho tuyệt quân bất lương nầy, bầu cho dân lành đặng bớt nỗi lo! làm ăn thong thả.

Sau xin những vì đã gánh quyền chăn dân, nhà nước đã nấy phần trách nhiệm rất lớn lao, là giao súng cho để ngăn ngừa đạo-tặc, bề khi nghe đâu có ăn cướp, phải làm làm sao cho biết bổn phận của mình? — Chớ chẳng phải nhà nước giao súng để mang kinh kinh ngoài dương, dùng m- thị oai với dân ngu dốt đâu!...

Có sao có nhiều vị sắc súng, khi nghe tin báo có ăn cướp, thì bộ tịch làm ra tật tà tật tảo, ý như chẳng muốn hay biết chi tới việc người, dường thể nhà nước giao súng để riêng bảo giữ nhà cửa của họ mà thôi.

KY-HOÀ

HỘI đồng bèn !!
HỘI khá tri-thức !!

Chánh nghĩa-vụ đồng-bào là đường thẳt thị quốc-khai thương-mãi, chấn hưng công-nghệ trong xứ nhà.

Mấy giờ đồ các nhà thương mãi công-nghệ nước ta, ấy là một điều quang-hệ, nhà thì trí-thức Việc-Nam nên chú ý.

Nước giàu thì dân mới mạnh.

NHÀ MÁY

Nguyễn-Thanh

CỦA ANNAM

Nhà máy NGUYỄN-THANH ở tại bình-một Tỉnh-hội Saigon có mua bán lớn gạo, nếu mới mấy ông Điền-chủ cùng mấy ông nhà bán lúa vui lòng đem bán lúa tại nhà máy chúng tôi.

Nhà máy nơi mé, chàng tới 2 bộ Khánh-hội, số nhà 52, đường Pellerin Saigon, nơi bến ô gần đó càng.

Bổn chiếu, ở tại nhà máy NGUYỄN-THANH-Bình-đông Saigon.

NGUYỄN-THANH-LIÊM và TRẦN-VĂN-KUỐN
Hãng chủ

Société Industrielle d'Exportation en Extrême-Orient

S. I. N. D. E. X.

95, Rue Catinat. — SAIGON

Mới tới:

Hai chiếc ca-nốt chạy máy hơi Một chiếc được 8 thước rưỡi, chạy bằng máy hiệu BALLOT, sức mạnh từ 8 đến 10 mã-lực. Chạy được lối 21 ngàn thước. Và một chiếc 12 thước rưỡi, chạy bằng máy hiệu de DION, sức mạnh từ 25 đến 30 mã-lực. Chạy được cũng lối 21 ngàn thước.

Ca-nốt nầy bán có đủ đồ phụ-tùng và cả thảy đều mới đẹp.

Vậy trong liệt-vị ai muốn căn-dùng xin hãy vui lòng đo nơi hãng:

S. I. N. D. E. X.

95, Rue Catinat. — SAIGON

VIN TONIQUE

ET

BI-NUTRITIF

Du Docteur RIP

Vô-sanh TỪU *của Lương-y* RIP *chế ra*

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gây cốt cũng là tráng kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí-lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đà thôn môn, lễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cứ lần thành đồng, mặt mày tươi tốt coi như trẻ, lại măng hơn xưa.

Còn con nít lớt nhớt, dưỡng-bổn mất màu, có huyết lạnh, có chứa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lần lần, da thịt đỏ sang, tinh thần trau kiện.

GIÁ MỖI VE LÀ BA ĐỒNG BẠC

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marins số 190-192.

Dépôt Pharmacie Franco-Chinoise 190-192, Rue des Marins Cholon.

THỨC MỚI BÀI UỐNG VÀO LỖ MIỆNG, HIỆU

SIGMARGYL

THỨ THUỐC CHỈCH TRỊ

BỊNH TIỀM LỰA

LÀM RA VIÊN

uống khỏi lo phải khuấy hay đựng chỉ trong ống, trong muỗng nước cũng được

Có một viên thuốc nầy mà có trên đủ ba vị, dùng trị bịnh tiềm lực hay lâm-nghiệm chẳng